JavaScript Research

1. Scope là gì?

Trong Javascript chúng ta định nghĩa Scope nghĩa là phạm vi hoạt động của biến, đối tượng và function. Khi nào chúng tồn tại và khi nào có thể gọi được chúng.

Có 2 loại scope trong javascript là Global (phạm vi toàn cục) và Local (phạm phi nhất định).

1. Global Scope là gì?

Các biến khai báo ngoài các function được gọi là global. Biến này được dùng chung cho các function, các function có thể thấy được biến này và thay đổi giá trị của biến này.

|  |
| --- |
| var userName = "Bill";  function modifyUserName() {  userName = "Steve";  };  function showUserName() {  console.log(userName);  };  console.log(userName); // display Bill    modifyUserName();  showUserName();// display Steve |

Biến userName là global nên function modifyUserName và showUserName có thể thấy được và sử dụng được.

Các biến khai báo trong function nhưng không có từ khoá var, thì cũng được xem là biến có scope global.

|  |
| --- |
| function createUserName() {  userName = "Bill";  }  function modifyUserName() {  if(userName)  userName = "Steve";  };  function showUserName() {  console.log(userName);  }    createUserName();  showUserName(); // Bill  modifyUserName();  showUserName(); // Steve |

1. Local scope là gì?

Các biến được khai báo bên trong function và có từ khoá var được gọi là local. Biến local chỉ được sử dụng bên trong function. Các function khác bên ngoài không thể sử dụng được biến local này.

|  |
| --- |
| function createUserName() {  var userName = "Bill";  }  function showUserName() {  console.log(userName);  }  createUserName();  showUserName(); // throws error: userName is not defined |

Biến userName chỉ được sử dụng trong function createUserName mà thôi, các function khác không thấy được biến này.

Closure asdasdasd

Ta hãy xem đoạn code và giải thích sau:

// Tạo một biến toàn cục

var counter = 0;

//hàm đếm

function makeCounter() {

return counter += 1;

}

// Gọi hàm

makeCounter();

console.log(counter); // Kết quả: 1

makeCounter();

console.log(counter); // Kết quả: 2

// Thử thay đổi biến counter từ bên ngoài

counter = 10;

console.log(counter); // Kết quả: 10

\_Nếu ta ko gọi hàm để thay đổi mà ta thay đổi giá trị của biến counter trực tiếp bên ngoài thì biến đó cũng sẽ bị thay đổi. Điều này có thể sẽ ảnh hưởng đến việc kiểm soát dữ liệu sau này vô tình sẽ bị thay đổi giá trị của biến.

\_Như bạn thấy trong ví dụ trên, giá trị của biến **counter** có thể được thay đổi từ bất kỳ đâu trong chương trình mà không cần gọi hàm ***makeCounter()***

**Ta hãy thử làm bằng cách ko đặt biến global scope thì điều gì sẽ xảy ra:**

function makeCounter() {

// Tạo biến cục bộ

var counter = 0;

// Thao tác với biến counter

return counter += 1;

}

// Gọi hàm

console.log(makeCounter()); // Kết quả: 1

console.log(makeCounter()); // Kết quả: 1

\_Như ta thấy thì điều này đã làm được điều là ko cho biến counter dc thay đổi bên ngoài mà chỉ dc thay đổi khi gọi hàm makeCounter() nhưng kết quả thì lại ko nhưng mong đợi.

\_Vì mỗi khi hàm makeCounter() được gọi thì biến cục bộ bên trong hàm đó sẽ set lại bằng 0.

Vậy nếu chúng ta vẫn muốn đạt kết quả tương tự như ví dụ 1 mà lại không thay đổi biến counter từ bên ngoài thì làm thế nào?

* SỬ DỤNG CLOSURE

Về cơ bản, **Closure** là một **hàm bên trong** (**inner function**) có quyền truy cập vào phạm vi của hàm mẹ, ngay cả sau khi hàm mẹ đã thực thi xong.

Điều này được thực hiện bằng cách **tạo một hàm bên trong một hàm khác**. Hãy xem ví dụ sau để xem nó hoạt động như thế nào:

function makeCounter() {

var counter = 0; //Được hiểu như là this.counter = 0

// Hàm bên trong hàm

function make() { //return function make(){} cũng được

counter += 1; //this.counter += 1;

return counter; //return this.counter;

}

return make;

}

Khi ta gọi hàm makeCounter thì sẽ ko có chuyện gì xảy ra

makeCounter();

mà ta phải gắn cái function makeCounter cho một biến khác chứa nó và dùng biến đó như 1 function

/\* Thực thi hàm makeCounter() và lưu trữ giá trị

được trả về bằng biến myCounter \*/

var myCounter = makeCounter();

console.log(myCounter()); // Kết quả: 1

console.log(myCounter()); // Kết quả: 2

console.log(makeCounter()()); // Kết quả: 1

console.log(makeCounter()()); // Kết quả: 1

\_Biến myCounter được hiểu như là đối tượng lưu giá trị của biến counter.

\_Giá trị của **myCounter** bản chất là hàm ***make()*** bên trong, việc mỗi lần gọi hàm ***myCounter()*** sẽ là gọi hàm ***make()*** bên trong kia luôn chứ ko cần thông qua makeCounter() nữa.

\_Hàm make() ở đây là hàm closure(hàm ngoài return đến hàm trong thay đổi và lưu giá trị thì hàm đó sẽ là closure). Closures lưu trữ nội bộ các tham chiếu đến các biến bên ngoài của chúng và có thể truy cập và cập nhật các giá trị của chúng.

P/s: Làm thêm để xem kết quả tương tự: function makeCounter() {

var counter = 0;

// Hàm bên trong hàm

function make() {

counter += 1;

function extra() {

counter += 1;

return counter;

}

}

return make;

}

/\* Thực thi hàm makeCounter() và lưu trữ giá trị

được trả về bằng biến myCounter \*/

var myCounter = makeCounter();

console.log(myCounter()()); // Kết quả: 1

console.log(myCounter()()); // Kết quả: 2

Nếu ta tạo 2 biến khác nhau cùng gọi hàm makeCounter() thì sao, kết quả bên dưới ha.

var myCounter = makeCounter();

console.log(myCounter()); // Kết quả: 1

console.log(myCounter()); // Kết quả: 2

console.log(myCounter()); // Kết quả: 3

var hisCounter = makeCounter();

console.log(hisCounter()); // Kết quả: 1

console.log(hisCounter()); // Kết quả: 2